

Bản án số: 1187/2024/HS-PT

Ngày 30 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Tô Thanh Tú

Ông Lê Quang Chiều

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Khoa - *Thư ký Toà án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thuỳ Bình - *Kiểm sát viên.*

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1110/2024/TLPT-HS ngày 20/11/2024 đối với các bị cáo Đặng Trần K, Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 188/2024/HSST ngày 18/10/2024 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. **Đặng Trần K**, Sinh năm: 1984; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: Số D S, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: P - A5 Đ, phường L, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Đặng Trần L (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L1; Tiền án: 02 (Bản án số 28 ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, xác minh tại Chi cục THADS quận B, chưa nộp án phí và khoản truy nộp 1.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2020; Bản án số 168 ngày 16/08/2022 của Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/05/2023); Tiền sự: Không; Nhân thân: 02 lần bị kết án nhưng đã được xoá án tích (Bản án số 384/HSST ngày 05/08/2008 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã nộp án phí ngày 10/05/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/07/2009; Bản án số 95/HSST ngày 05/04/2010 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 32 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngoài hình phạt chính, còn phải chịu phạt 5.000.000 đồng, nộp 200.000 đồng án phí, xác minh tại Chi cục

THADS quận Đ, đã nộp 200.000 đồng án phí và 300.000 đồng tiền phạt ngày 22/06/2010, xác minh tại Chi cục THADS quận B, Chi cục đã ra quyết định đình chỉ số 23 ngày 8/5/2017 đối với khoản tiền phạt 4.700.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/09/2012); Bị cáo bị bắt ngày: 29/5/2024; Hiện đang bị tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

2. **Ninh Văn Đ**, Sinh năm: 1989; Giới tính: Nam; ĐKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: Số B ngõ A Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Ninh Văn C; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị D; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 29/5/2024; Hiện đang bị tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Đức S**, Sinh năm: 1986; Giới tính: Nam; ĐKNKT và nơi ở: Số B ngõ D, phường K, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Đức L2 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H; H1 và tên vợ: Hà Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 03 lần bị kết án nhưng đã được xóa án tích (Bản án số 174 ngày 16/07/2013 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xác minh tại Chi cục THADS quận B, bị án đã nộp án phí HSST ngày 12/11/2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/04/2015; Bản án số 74 ngày 25/05/2018 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xác minh tại Chi cục THADS quận B, đã nộp án phí HSST ngày 27/09/2018, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019; Bản án số 35 ngày 15/09/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, xác minh tại Chi cục THADS huyện T, đã nộp án phí HSST ngày 24/11/2021, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/03/2022); Bị cáo bị bắt ngày 29/5/2024; Hiện đang bị tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ninh Văn Đ mở cửa hàng sửa chữa xe máy tại địa chỉ 21 ngõ A Đ, B, Hà Nội. Đ đã nhận Nguyễn Đức S vào làm nhân viên tại cửa hàng. Đ là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Sau khi biết S cũng là đối tượng nghiện ma túy, Đ đã thỏa thuận trả công cho S 02 gói ma túy/ngày để S bán ma túy thuê cho Đ, S đồng ý. Đ là người đi mua ma túy về rồi chia nhỏ thành từng gói. Khi có khách đến hỏi mua ma túy, nếu ở nhà thì Đ sẽ đưa gói ma túy để S bán cho khách và nhận tiền bán ma túy từ khách. Nếu Đ không có ở nhà thì S sẽ trực tiếp chia gói ma túy để bán cho khách, đưa tiền bán ma túy cho Đ sau.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/05/2024, Đ đi xe máy một mình đến khu vực ngõ A H, P. L, B, Hà Nội tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, Đ đã mua của đối tượng không quen biết 1.350.000 đồng ma túy loại heroine. Mua xong, Đ mang túi Heroine về cửa hàng sửa xe tại địa chỉ 21 ngõ A Đ cất giấu.

Khoảng 10h30' ngày 29/05/2024, đối tượng tên Đ1 sử dụng số điện thoại 05845***** gọi vào số điện thoại 09737***** của Đặng Trần K hỏi mua 01 gói heroine của K. K đồng ý và yêu cầu Đ1 đưa cho K 250.000 đồng để mua Heroine về bán lại cho Đ1. K gặp Đ1 tại phố V và nhận 250.000 đồng. Sau đó, K gọi điện thoại cho Ninh Văn Đ và Nguyễn Đức S để mua ma túy nhưng Đ và S không nghe máy. K đến cửa hàng sửa xe tại địa chỉ 21 ngõ A Đ thì gặp Đ. K đưa cho Đ 190.000 đồng để mua 01 gói Heroine (Đ bán 01 gói heroine với giá 200.000 đồng nhưng K xin lại 10.000 đồng), Đ đồng ý và bảo K đứng ngoài chờ. Đ cầm tiền, đi lên khác xếp cửa hàng rồi ném 01 gói Heroine xuống đất. S cầm gói Heroine để lên trên bàn rồi gọi K vào trong cửa hàng, chỉ chỗ để gói Heroine cho K tự lấy. K cất gói Heroine vào trong túi đeo chéo màu đen đang đeo trên người rồi quay lại gặp Đ1. Khi K đang đi trong ngõ B Đ thì bị tổ công tác của đội CSĐTTP về ma túy Công an quận B phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Trần K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. K khai nhận trước đó đã bán ma túy cho đối tượng Đ1 02 lần. Lần thứ nhất là trưa ngày 28/05/2024 tại khu vực phố V, K bán cho Đ1 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Lần thứ hai là ngày 29/05/2024, K chưa kịp bán ma túy cho Đ1 thì bị bắt. Lời khai của K phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Đối với Ninh Văn Đ và Nguyễn Đức S, sau khi biết Đặng Trần K bị bắt, Đ và S đã đến Cơ quan Công an đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Ninh Văn Đ và Nguyễn Đức S đã khai nhận hành vi bán ma túy cho Đặng Trần K. Ngoài ra, Đ và S khai nhận nhiều lần bán ma túy cho Đặng Trần K và đối tượng tên A, sử dụng số điện thoại 08670*****, tài khoản zalo “Tran Duc An”, cụ thể:

- Khoảng 02 tuần trước khi bị bắt, hàng ngày Đ và S đều bán 01 gói heroine cho đối tượng A, với giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Trong đó, lần bán ma túy cho A gần nhất là tối ngày 28/05/2024, Đ không có nhà nên S đã bán cho A 01 gói Heroine với giá 350.000 đồng.

- Khoảng 01 tuần trước khi bị bắt, hàng ngày Đ và S đều bán 02 gói heroine cho Đặng Trần K với giá 200.000 đồng. Trong đó, lần bán ma túy cho K gần nhất là tối ngày 28/05/2024, Đ không có nhà nên S đã bán cho K 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Những lần Đ và S bán ma túy cho A và K đều được diễn ra tại cửa hàng S1 địa chỉ 21 ngõ A Đ, P. N, B, Hà Nội.

Vật chứng thu giữ:

- *Thu giữ của Đặng Trần K:* 01 túi đeo chéo màu đen bên trong có: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại Vsmart có số sim 09737*****, 560.000 VNĐ; 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ BKS: 30F5 -7304.

- *Thu giữ của Ninh Văn Đ:* 01 hộp giấy hình vuông màu vàng bên trong có: 03 túi nilon chứa chất bột màu trắng, 01 cân điện tử màu bạc; 01 điện thoại Iphone 7 màu đen có số sim 09687*****, 690.000 đồng.

- *Thu giữ của Nguyễn Đức S:* 01 điện thoại Vivo Y21 màu xanh có số sim 09851*****.

Tại Kết luận giám định số 4004/KL - KTHS ngày 07/06/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,183 gam.*

Tại Kết luận giám định số 4005/KL - KTHS ngày 07/06/2024 của phòng Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *01 hộp hình vuông bên trong có: Chất bột màu trắng bên trong 03 túi nilon đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 1,120 gam; 01 cân điện tử màu bạc có dính ma túy loại Heroine.*

Đối với đối tượng bán ma túy cho Ninh Văn Đ và đối tượng tên A mua ma túy của Ninh Văn Đ, đối tượng tên Đ1 mua ma túy của Đặng Trần K1, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 30F5 - 7304 thu giữ của Đặng Trần K, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Đặng Kim N1 (Sinh năm: 1986; HKTT: 42 S, P. Đ, B, TP.Hà Nội), em gái Đặng Trần K. Việc K mượn xe máy của chị N1 để mua bán ma túy, chị N1 không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị N1.

*** Tại Bản án số 188/2024/HSST ngày 18/10/2024 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã quyết định:** Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 251; điểm b, q khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (*đối với Đặng Trần K*); Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (*đối với Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S*) Bộ luật hình sự; Xử phạt Đặng Trần K 09 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Xử phạt Ninh Văn Đ 09 năm 06 tháng tù; Xử phạt Nguyễn Đức S 08 năm 06 tháng tù cùng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn có các quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, từ ngày 28/10/2024 đến ngày 30/10/2024, các bị cáo Đặng Trần K, Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Các bị cáo Đặng Trần K, Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S: Giữ nguyên kháng cáo của mình. Công nhận bản án sơ thẩm kết án các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, các bị cáo không bị oan, chỉ xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: *Về tố tụng:* Kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm; *Về nội dung:* Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo trong vụ án được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/05/2024 đến ngày 29/05/2024, tại nhà số B ngõ A Đ, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội, Ninh Văn Đ và Nguyễn Đức S đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy là Heroine cho các đối tượng khác nhau. Trong đó, ngày 28, 29/05/2024 đã bán ma túy cho Đặng Trần K; trước đó các bị cáo cũng đã bán ma túy cho đối tượng có tên là Á (*hiện chưa xác định được nhân thân*) sử dụng số điện thoại 0867073629.

Ngày 28, 29/05/2024, Đặng Trần K đã 02 lần bán trái phép chất ma túy là Heroine cho đối tượng Đ1. Khoảng 11 giờ ngày 29/05/2024, tại khu vực ngõ B Đ, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội, Đặng Trần K đang chuẩn tiếp tục bán 01 gói Heroine cho Đ1 thì bị Công an quận B bắt quả tang cùng vật chứng

Hành vi trên của các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm trật tự quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh trong xã hội. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm nghiêm trọng pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Đặng Trần K, Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, trong đó các bị cáo Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, phạm tội thuộc trường hợp được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Đặng Trần K có 02 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp được quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo trong vụ án:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đặng Trần K, Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Khi xét xử sơ thẩm vụ án đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, gây nguy hại lớn cho cộng đồng. Bị cáo K và bị cáo S có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án. Bị cáo Đ lần đầu bị đưa ra truy tố, nhưng là người chủ mưu, cầm đầu, thuê bị cáo

S bán ma túy cho mình và trả công bằng ma túy. Các bị cáo cũng đã được xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Đ phạm tội lần đầu bị đưa ra truy tố xét xử để giảm nhẹ một phần mức hình phạt.

- Tại cấp phúc thẩm, xét thấy các bị cáo đều không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, mức hình phạt của bản án sơ thẩm là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân các bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt của các bị cáo.

[2.3] Về các nội dung khác:

Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận các bị cáo không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

* Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S, Đặng Trần K về việc xin giảm nhẹ hình phạt; Giữ nguyên quyết định của Bản án số 188/2024/HSST ngày 18/10/2024 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S, Đặng Trần K, cụ thể như sau:

- **Áp dụng:** các điểm b, q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với Đặng Trần K);

+ **Xử phạt bị cáo: Đặng Trần K 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.** Thời hạn tù tính đối với bị cáo từ ngày 29/5/2024.

- **Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với Ninh Văn Đ, Nguyễn Đức S);

+ **Xử phạt bị cáo: Ninh Văn Đ 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.** Thời hạn tù đối với bị cáo tính từ ngày 29/5/2024.

+ **Xử phạt: Nguyễn Đức S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.** Thời hạn tù đối với bị cáo tính từ ngày 29/5/2024.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm

2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Ninh Văn Đ, Đặng Trần K, Nguyễn Đức S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Ba Đình;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;;
- Trại tạm giam nơi giam giữ các bị cáo;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy